

Số: 49 /KH-UBND

Trà Vinh, ngày 17 tháng 9 năm 2018

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 02/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ  
về việc tăng cường phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đô thị  
bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;

Căn cứ Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 02/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đô thị bảo đảm an sinh xã hội;

Thực hiện Công văn số 351/BXD-PTĐT ngày 27/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 02/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đô thị bảo đảm an sinh xã hội; Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 02/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, với những nội dung cụ thể như sau:

### **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

#### **1. Mục tiêu**

Từng bước phát triển, nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ xã hội đô thị đáp ứng nhu cầu của nhân dân, góp phần bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

#### **2. Yêu cầu**

Thực hiện có hiệu quả, trọng tâm, trọng điểm các yêu cầu, nhiệm vụ theo nội dung Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 02/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ; cụ thể hóa giải pháp, nhiệm vụ tăng cường phát triển hệ thống dịch vụ xã hội bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

### **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Nhiệm vụ**

##### **a) Nhiệm vụ chung:**

- Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành và địa phương trong việc tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 13/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình phát triển đô thị tỉnh Trà Vinh đến năm 2020, trong đó có sự lồng ghép chặt chẽ các mục tiêu và định hướng phát triển hệ thống dịch vụ xã hội cụ thể cùng nguồn lực thực hiện, làm cơ sở để lập kế hoạch đầu tư các công trình hạ tầng xã hội đồng bộ đúng theo tiến độ được quy định;

- Đẩy mạnh công tác quản lý, bảo đảm sử dụng đúng và có hiệu quả nguồn lực cho phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đô thị phục vụ an sinh xã hội; đưa các chỉ tiêu cần đạt được về dịch vụ xã hội đô thị bảo đảm an sinh xã hội vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 05 năm để triển khai, thực hiện;

- Bố trí quỹ đất cho phát triển hạ tầng xã hội phù hợp với mục tiêu phát triển của từng giai đoạn theo quy hoạch đô thị, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, giám sát trách nhiệm của chủ đầu tư các dự án đầu tư phát triển đô thị trong việc đầu tư xây dựng công trình cũng như cung cấp dịch vụ cho người dân.

b) Nhiệm vụ cụ thể:

- Tổ chức lập Kế hoạch đầu phát triển đô thị (Kế hoạch hàng năm và 05 năm) theo các Chương trình phát triển đô thị được duyệt. Trong đó, cần ưu tiên và tập trung đầu tư hoàn thiện các tiêu chuẩn về: Nhà ở, giao thông, cấp nước, thoát nước mưa và xử lý nước thải, quản lý chất thải rắn, vệ sinh môi trường, cây xanh đô thị, chiếu sáng công cộng phù hợp với quy định của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Ưu tiên phát triển các đô thị của tỉnh đến năm 2020 gồm (Tiểu Cần - đô thị loại IV, Dân Thành và Trường Long Hòa đô thị loại V). Tổ chức lập quy hoạch các đô thị, trong đó có lồng ghép chặt chẽ các mục tiêu và định hướng phát triển hệ thống dịch vụ xã hội cụ thể cùng nguồn lực thực hiện vào Chương trình phát triển đô thị và Kế hoạch đầu tư phát triển đô thị của tỉnh, nhằm đảm bảo đạt được các tiêu chuẩn, tiêu chí theo quy định của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Tập trung thực hiện các chỉ tiêu cần đạt về dịch vụ xã hội đô thị bảo đảm an sinh xã hội vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 05 năm của các sở, ban, ngành và địa phương để triển khai thực hiện bảo đảm nguyên tắc: Đa dạng, toàn diện có tính chia sẻ giữa Nhà nước và xã hội, giữa các nhóm dân cư; khuyến khích được các tổ chức, doanh nghiệp và người dân tham gia một cách hiệu quả; tăng cường tính liên kết giữa các quy hoạch, chương trình phát triển từng lĩnh vực dịch vụ; công tác đầu tư xây dựng mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ đồng bộ và được gắn kết thống nhất thông qua Chương trình phát triển đô thị của tỉnh.

2. Giải pháp thực hiện

- Ưu tiên bố trí ngân sách đầu tư phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đô thị;

- Tăng cường quản lý, bảo đảm sử dụng đúng và có hiệu quả nguồn lực cho phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đô thị bảo đảm an sinh xã hội;

- Tập trung huy động, tạo nguồn vốn phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đô thị thông qua các dự án đầu tư thương mại, dịch vụ theo hình thức đối tác công tư và sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế;

- Tạo quỹ đất, mặt bằng sạch để kêu gọi đầu tư phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đô thị.

Ước

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức triển khai các chương trình phát triển đô thị có sự lồng ghép chặt chẽ các mục tiêu, định hướng phát triển và nguồn lực thực hiện hệ thống dịch vụ xã hội đô thị;

- Tổ chức thẩm định, trình phê duyệt Chương trình phát triển từng đô thị bảo đảm quyền tiếp cận dịch vụ, bảo đảm tốt an sinh xã hội, chăm lo cải thiện và không ngừng nâng cao đời sống cho người dân đối với các lĩnh vực: Nhà ở xã hội, nước sạch, vệ sinh môi trường, y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, giải trí, sinh hoạt cộng đồng;

- Đề xuất thực hiện chính sách nhằm tạo điều kiện cho các nhà đầu tư tham gia thực hiện các dự án phát triển nhà ở xã hội; ưu đãi cho doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà ở tại các khu công nghiệp.

#### 2. Các Sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện quy hoạch mạng lưới các cơ sở khám chữa bệnh, giáo dục, quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao, gắn kết chặt chẽ với quy hoạch và Chương trình phát triển của từng đô thị;

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác xã hội hóa và phát triển dịch vụ xã hội đô thị.

#### 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các sở, ban, ngành liên quan đề xuất việc đơn giản hóa thủ tục đầu tư, tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư kinh doanh cung cấp dịch vụ xã hội đô thị;

- Xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn vốn cho xây dựng và phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ xã hội đô thị trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

#### 4. Sở Tài chính

- Phối hợp với các sở, ngành tham gia xây dựng các chính sách liên quan đến phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đô thị;

- Thực hiện quản lý, sử dụng, quyết toán các nguồn kinh phí từ ngân sách đầu tư cho lĩnh vực dịch vụ xã hội;

- Các cơ chế tài chính, chính sách về thuế, phí, lệ phí liên quan đến cung cấp dịch vụ xã hội đô thị, tạo môi trường minh bạch, bình đẳng để huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách cho phát triển dịch vụ xã hội đô thị;

- Rà soát, đẩy mạnh việc thực hiện chính sách ưu đãi thuế đối với các dự án cung cấp dịch vụ xã hội đô thị được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước.

#### 5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan rà soát, đánh giá và nghiên cứu đề xuất hỗ trợ cho các đối tượng chính sách xã hội, người nghèo,

người có công với cách mạng trong việc tiếp cận các dịch vụ xã hội tại các đô thị.

## 6. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các sở, ban, ngành có liên quan đề xuất khắc phục những khó khăn về đất đai tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển các lĩnh vực dịch vụ xã hội đô thị. Tạo quỹ đất theo quy hoạch nhằm thu hút đầu tư xã hội hóa đối với các dự án cung cấp dịch vụ xã hội đô thị.

## 7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp với các sở, ban, ngành xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện các kế hoạch phát triển dịch vụ xã hội đô thị gắn liền với việc thực hiện Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh, Chương trình phát triển từng đô thị;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức của cán bộ và người dân về chủ trương của Đảng và Nhà nước về tăng cường phát triển hệ thống dịch vụ xã hội bảo đảm an sinh xã hội;

- Bảo đảm mức tối thiểu về một số dịch vụ xã hội cơ bản cho người dân, đặc biệt là người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn và đồng bào dân tộc Khmer về: Giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch, thông tin;

- Bố trí quỹ đất cho phát triển hạ tầng xã hội phù hợp với mục tiêu phát triển của từng giai đoạn theo quy hoạch đô thị, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt;

- Giám sát trách nhiệm của các chủ đầu tư, các dự án đầu tư phát triển đô thị trong việc đầu tư xây dựng công trình cũng như cung cấp dịch vụ cho người dân.

Yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Xây dựng) trước ngày 30/11 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng.

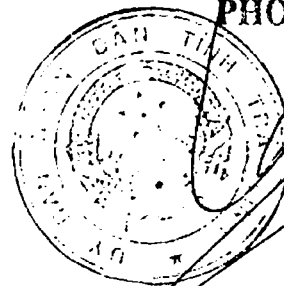
Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có văn bản gửi Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. *uđ*

### **Nơi nhận:**

- Bộ Xây dựng (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Chánh VP, các PCVP. UBND tỉnh;
- Phòng: TH, KT, KGVX, NN;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, Phòng CNXD. *03*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trung Hoàng**